

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 103/2024/HSST

Ngày: 08/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Bách.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Văn Bạ và bà Nguyễn Thị Mai.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố

Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 08/11/2024, tại Trụ sở TAND thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2024/TLST-HS, ngày 18 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2024/QĐXXST-HS ngày 25/10/2024, đối với bị cáo:

Trần Văn T- sinh năm 1984; Quê quán: xã L, huyện V, thành phố Hải Phòng.

Nơi ĐKKHKT: Tập thể Học viện P, xã K, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Phòng 1007, số 166-168, đường K, phường H, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Trần Văn H, mẹ đẻ Đoàn Thị T1 (T1- đã chết); Vợ là Ngô Thị T2 (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019.

Nguyên là Đảng viên ĐVĐCS Việt Nam, đã bị xóa tên theo Quyết định số 582 ngày 27/3/2024 của Huyện ủy Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Trường:* Bà Chu Thị Vân- Luật sư Công ty Luật TNHH Chu Vân Royal, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:*

+ Hoàng Hải N- sinh năm 1990.

+ Vũ Đức M- sinh năm 1989.

+ Trần Đức A- sinh năm 1983.

+ Nguyễn Quang A- sinh năm 1992.

+ Nguyễn Thị T- sinh năm 1988.

+ Trương Thị Kim N- sinh năm 1983.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình buôn bán các sản phẩm từ gia súc, gia cầm, khoảng tháng 02/2023 Trần Văn T nảy sinh ý định đặt làm giả “Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh” và “Biên bản niêm phong phương tiện vận chuyển, chứa đựng động vật, sản phẩm động vật” để sử dụng cho những lô hàng không được kiểm dịch khi bị kiểm tra. T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50S, màu xanh của mình đăng nhập vào facebook (không nhớ tên nick facebook) vào trang “Làm giả giấy tờ”, trên trang này có số điện thoại Zalo để liên hệ. T sử dụng ứng dụng Zalo (không nhớ số điện thoại đăng ký Zalo) nhắn tin đặt làm “Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh” và “Biên bản niêm phong phương tiện vận chuyển, chứa đựng động vật, sản phẩm động vật”. Do trước đó, T còn lưu giữ 02 giấy tờ này của Chi cục chăn nuôi và thú y tỉnh Nam Định cấp nên đã chụp ảnh gửi cho người làm giả giấy tờ (không xác định được tên tuổi địa chỉ) rồi đặt làm 05 bộ, mỗi bộ gồm 01 “Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh” và 01 “Biên bản niêm phong phương tiện vận chuyển, chứa đựng động vật, sản phẩm động vật” đều có dấu đỏ “CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y T. NAM ĐỊNH”, trên các giấy tờ này để trống một số nội dung. Khoảng 07 ngày sau, tại khu vực Ngã Tư Sở thuộc quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, T nhận được các giấy tờ trên từ một người đàn ông (không xác định được

nhân thân, lý lịch) và thanh toán 12.000.000đ cho người này. Sau khi nhận được giấy tờ giả T mang cất giấu tại nơi ở của mình.

Khoảng 22 giờ ngày 15/12/2023, T được anh Hoàng Hải N, sinh năm 1990, trú tại khu 7, phường H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh liên hệ hỏi mua chân gà đông lạnh. T liên hệ với anh Vũ Đức M, sinh năm 1989, trú tại số 8/38 D H, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, nhờ M mua số chân gà để T bán lại lấy chênh lệch, tiền lãi T sẽ chia đôi, M đồng ý. Sau đó anh M liên hệ với anh Trần Đức A, sinh năm 1983, trú tại số 16 khu T, phường N, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh hỏi mua 23.598,93kg chân gà đông lạnh với giá 45.500đ/01kg của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thương mại VF, địa chỉ thôn T, xã G, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình (lô hàng này đang được gửi tại kho lạnh của Công ty cổ phần đầu tư thương mại H&B Logistics, địa chỉ lô đất CN3, khu Công nghiệp Y, xã T, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên). M thông báo lại cho T và T thỏa thuận bán lại cho anh N với giá 47.500đ/01kg.

Anh N cần nhận hàng ngay và yêu cầu phải có giấy tờ kiểm dịch nhưng lô hàng T bán chưa được kiểm dịch nên khoảng 18 giờ ngày 16/12/2023 tại nơi ở của mình, phòng 1007, số 166- 168, đường K, phường H, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, T lấy 01 “Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh” và 01 “Biên bản niêm phong phương tiện vận chuyển, chứa đựng động vật, sản phẩm động vật” đã có dấu đỏ của Chi cục chăn nuôi và thú y tỉnh Nam Định đang để trống các nội dung, rồi sử dụng 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, mực màu xanh viết các thông tin tương ứng với lô hàng vào 01 “Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh” số 01093/CN-KDSPDV-UQ (ký hiệu A1); 01 “Biên bản niêm phong phương tiện vận chuyển, chứa đựng động vật, sản phẩm động vật” số 2886/BB-NP (ký hiệu A2). Sau đó T thuê anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983, trú tại khu G, thị trấn Đ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vận chuyển lô hàng chân gà đông lạnh của công ty VF từ công ty H&B Logistics về Công ty TNHH thực phẩm và thương mại Korea Việt Nam, địa chỉ đường T, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương theo yêu cầu của anh N. Anh Đ thuê anh Nguyễn Quang A, sinh năm 1992, nơi cư trú Tổ dân phố C, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang vận chuyển lô hàng của T. T đưa cho anh Quang A 01 “Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh” giả số 01093/CN-KDSPDV-UQ; 01 “Biên bản

niêm phong phương tiện vận chuyển, chứa đựng động vật, sản phẩm động vật” giả số 2886/BB-NP (02 giấy tờ này T đã điền đầy đủ nội dung), cùng 01 bộ photo “Tờ khai hàng hóa nhập khẩu” (thông báo kết quả phân luồng) do T xin được của một người không rõ tên tuổi địa chỉ trước đó, gồm 03 trang, trang thứ nhất có số 10541569820, trang thứ hai và thứ ba có số 105415698250, thể hiện đơn vị nhập khẩu là Công ty TNHH sản xuất và thương mại TK, địa chỉ C4-4 khu công nghiệp H, M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (qua xác minh công ty này không tồn tại) và 02 kẹp chỉ có số VN000029, VN000030 (T mua được của một người không rõ tên tuổi địa chỉ) để sử dụng trong quá trình vận chuyển lô hàng nếu cơ quan chức năng yêu cầu xuất trình để kiểm tra. Đồng thời, T gửi qua ứng dụng zalo cho anh Vũ Đức M hình ảnh 01 mẫu Phiếu xuất kho có thông tin của Công ty TNHH sản xuất và thương mại TK, địa chỉ C4-4 khu công nghiệp H, M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định và bảo anh M chuyển cho bên bán hàng để làm Phiếu xuất kho rồi giao cho anh Quang A. Anh M chuyển tiếp hình ảnh Phiếu xuất kho này qua ứng dụng Zalo cho Trần Đức A, sau đó, Đức A chuyển tiếp qua ứng dụng Zalo cho chị Trương Thị Kim N, là kế toán của công ty VF. Chị N gửi cho chị Hoàng Thị L, chị L chuyển tiếp phiếu xuất kho này cho chị Nguyễn Thị T là nhân viên quản lý kho của Công ty cổ phần đầu tư thương mại H&B Logistics. Chị T in phiếu xuất kho số XK16122023 ngày 16/12/2023 của Công ty TNHH sản xuất và thương mại TK, địa chỉ C4-4 khu công nghiệp H, M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, ký và viết chữ “Nguyễn Thị T” ở mục “người lập phiếu” và mục “thủ kho”, sau đó đưa cho anh Quang A.

Do T yêu cầu giao hàng ngay trong ngày 16/12/2023 nên anh Trần Đức A đã báo lại cho anh Đồng Xuân M – Phó Giám đốc Công ty VF về việc xuất kho lô hàng. Sau đó, anh Đồng Xuân M đã yêu cầu chị Trương Thị Kim N xuất kho container số MORU 1143277 chứa lô hàng 23.598,93kg chân gà đông lạnh. Do nhầm lẫn nên chị N đã báo cho nhân viên của Công ty cổ phần đầu tư thương mại H&B Logistics xuất kho nhầm sang container số OERU 4193057 chứa lô hàng 26.000kg chân gà đông lạnh cũng là lô hàng của Công ty cổ phần VF.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, anh Quang A điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 34C- 093.51 kéo theo Sơ mi rơ moóc BKS 34R- 017.97 vào bốc hàng tại kho Công ty H&B Logistics, kiểm đếm được 26.000kg chân gà đông lạnh. Sau đó anh Quang

A chở lô hàng chân gà đông lạnh đi đến Công ty TNHH thực phẩm và thương mại Korea Việt Nam để giao hàng.

Khoảng 13 giờ 00 ngày 17/12/2023, tại khu vực cổng Công ty TNHH thực phẩm và thương mại Korea Việt Nam, địa chỉ đường T, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường- Công an tỉnh Hải Dương tiến hành kiểm tra xe ô tô BKS 34C- 093.51 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 34R- 017.97 do anh Nguyễn Quang A điều khiển, phát hiện trên xe có 26.000kg chân gà đông lạnh. Anh Nguyễn Quang A xuất trình giấy tờ mà T đã đưa gồm: 01 bộ “Tờ khai hàng hóa nhập khẩu” (bản photo); 01 “Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh”; 01 “Biên bản niêm phong phương tiện vận chuyển chứa đựng động vật, sản phẩm động vật”; 01 Phiếu xuất kho. Đối chiếu với hàng hóa trên xe thấy không phù hợp với số giấy tờ anh Quang A xuất trình nên Công an tỉnh Hải Dương đã thu giữ của anh Quang A: 03 kẹp chì mã số VN000029, VN 000030, HB Logistics 0836 (03 kẹp chì đã cắt); 01 ô tô đầu BKS 34C- 093.51 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 34R- 017.97; 26.000kg chân gà đông lạnh (bàn chân gà) đựng trong 1.300 thùng bìa catton; 01 bộ “Tờ khai hàng hóa nhập khẩu” (thông báo kết quả phân luồng) gồm 03 trang, trang thứ nhất có số số 10541569820, trang thứ hai và thứ ba có số 105415698250, ngày đăng ký 22/4/2023 (không có dấu đỏ, không có chữ ký của người có liên quan); 01 “Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh” số 01093/CN-KDSPDV-UQ ngày 16/12/2023 của Chi cục chăn nuôi và thú y tỉnh Nam Định (có đóng dấu đỏ và chữ ký của người có thẩm quyền); 01 “Biên bản niêm phong phương tiện vận chuyển chứa đựng động vật, sản phẩm động vật” số 2886/BB-NP ngày 17/12/2023 có đóng dấu đỏ của Chi cục chăn nuôi và thú y tỉnh Nam Định; 01 Phiếu xuất kho số XK16122023 ngày 16/12/2023 của Công ty TNHH sản xuất và thương mại TK, địa chỉ C4-4 khu công nghiệp H, M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (không có dấu đỏ).

Ngày 19/12/2023 T tự nguyện giao nộp cho Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường - Công an tỉnh Hải Dương 04 “Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh” giả số 01093/CN-KDSPDV-UQ; 04 “Biên bản niêm phong phương tiện vận chuyển, chứa đựng động vật, sản phẩm động vật” có dấu của Chi cục chăn nuôi và thú y

tỉnh Nam Định nhưng để trống, chưa điền thông tin, T chưa sử dụng (ký hiệu A2 đến A10).

Khám xét nơi ở của Trần Văn T không thu giữ được đồ vật tài liệu gì.

Bản Kết luận giám định số 08/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Hình dấu tròn có nội dung “CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y T. NAM ĐỊNH” trên các mẫu A1 đến A10 với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu dấu của Chi cục chăn nuôi và thú ý tỉnh Nam Định cấp không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ viết trên các mẫu A1, A2 với chữ viết của Trần Văn T tại 02 bản tường trình của Trần Văn T là do cùng một người viết ra.

- Chữ ký đứng tên Cao Thạch L trên mẫu A1, A2 với chữ ký của ông Cao Thạch L tại biên bản thu thập mẫu chữ ký đối với ông Cao Thạch L không phải do cùng một người ký ra.

- Chữ viết trên mẫu A1, A2 với chữ viết của ông Cao Thạch L tại giấy xác nhận chữ viết và chữ ký của ông Cao Thạch L không phải do cùng một người viết ra.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng:

Đối với 26.000kg chân gà đông lạnh Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hải Dương đã thu giữ và giao cho Chi cục Hải quan Ninh Bình để xử lý theo quy định.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương đã thu giữ và nhập kho vật chứng 03 dây kẹp chì, đã bị cắt đứt, lần lượt số VN000029, VN000030, HB Logistics 0836. Đối với 01 bộ Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông báo kết quả phân luồng) số 10541569820 gồm 03 trang, trang thứ hai và thứ ba có số tờ khai là 105415698250, ngày đăng ký 22/4/2023; 01 Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh số 01093/CN-KDSPDV-UQ ngày 16/12/2023; 01 Biên bản niêm phong phương tiện vận chuyển chứa đựng động vật, sản phẩm động vật số 2886/BB-NP ngày 17/12/2023; 01 Phiếu xuất kho số XK16122023 ngày 16/12/2023 đã được thu giữ và lưu vào hồ sơ vụ án.

Chiếc xe ô tô BKS 34C- 093.51, loại xe đầu kéo, nhãn hiệu CNHTC, màu sơn vàng; 01 chiếc Sơ mi rơ moóc BKS 34R- 017.97, nhãn hiệu GANGJI, màu sơn xanh là tài sản của anh Nguyễn Văn Đ. Anh Đ không biết việc T sử dụng tài liệu

giả để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên Cơ quan CSĐT tỉnh Hải Dương đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50S, màu xanh Trần Văn T đã sử dụng để đặt làm giả giấy tờ giả, T đã bán cho một người rõ nhân thân, lý lịch; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, T dùng để trực tiếp viết vào Giấy chứng nhận kiểm dịch giả và Biên bản niêm phong giả T đã làm rơi, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng chưa có kết quả.

Bản Cáo trạng số 108/CT-VKS-CL, ngày 17/10/2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Văn T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử bị cáo mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng xử bị cáo T hình phạt là phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Áp dụng: khoản 1 Điều 341; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt: Trần Văn T từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện nơi cư trú nhận được quyết định thi hành án, giao bị cáo cho UBND nơi cư trú giám sát giáo dục, miễn khấu trừ thu nhập cho T. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 dây kẹp chì, đã bị cắt đứt, lần lượt số VN000029, VN000030, HB Logistics 0836; Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí

Linh, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2.] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Những người làm chứng được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào các Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản khám xét, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 02 năm 2023 Trần Văn T đặt mua của 01 người (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 05 bộ giấy tờ giả, gồm: 05 “Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh” và 05 “Biên bản niêm phong phương tiện vận chuyển chứa đựng động vật, sản phẩm động vật” đều có hình dấu đỏ “CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y T. NAM ĐỊNH” để Trường sử dụng đối phó với Cơ quan Công an khi buôn bán các mặt hàng không có giấy chứng nhận kiểm dịch.

Khoảng 18 giờ ngày 16/12/2023 tại nơi ở của T, có địa chỉ phòng 1007, số 166- 168, đường K, phường H, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, T đã có hành vi điền một số thông tin lên 01 “Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh” số 01093/CN-KDSPDV-UQ và 01 “Biên bản niêm phong phương tiện vận chuyển chứa đựng động vật, sản phẩm động vật” số 2886/BB-NP của Chi cục chăn nuôi và thú y tỉnh Nam Định mà T đã đặt làm giả trước đó. Sau đó T đưa cho anh Nguyễn Quang A 02 giấy tờ giả này để Quang A xuất trình cho Cơ quan Công an khi vận chuyển lô hàng chân gà đông lạnh mà T thỏa thuận bán cho anh Nguyễn Hải N.

Đến khoảng 13 giờ ngày 17/12/2023 tại khu vực cổng Công ty TNHH thực phẩm và thương mại Korea Việt Nam, địa chỉ đường T, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, khi Nguyễn Quang A đang vận chuyển 26.000kg chân gà đông lạnh để bán cho T thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Hải

Dương kiểm tra phát hiện và thu giữ 01 “Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh” giả số 01093/CN-KDSPDV-UQ và 01 “Biên bản niêm phong phương tiện vận chuyển chứa đựng động vật, sản phẩm động vật” giả số 2886/BB-NP.

[4]. Hành vi của bị cáo Trần Văn T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính; Hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính cơ quan Nhà nước về con dấu, tài liệu, giấy tờ. Bị cáo Trần Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và biết rõ việc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5]. Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

5.1. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

5.2. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo trong quá trình công tác được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang và nhiều danh hiệu xuất sắc; bố và mẹ đẻ bị cáo là người có công và được tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do vậy, không cần phải bắt bị cáo cách ly xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng trừng phạt và giáo dục phòng ngừa chung cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Văn T.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét tính chất, hành vi và hậu quả cũng như điều kiện kinh tế của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung này đối với bị cáo.

[8]. Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng:

8.1. Đối với 26.000kg chân gà đông lạnh Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hải Dương đã thu giữ và giao cho Chi cục Hải quan Ninh Bình để xử lý theo quy định là phù hợp.

8.2. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương đã thu giữ và nhập kho vật chứng 03 dây kẹp chì, đã bị cắt đứt, lần lượt số VN000029, VN000030, HB Logistics 0836 là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

8.3. Đối với 01 bộ Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông báo kết quả phân luồng) số 10541569820 gồm 03 trang, trang thứ hai và thứ ba có số tờ khai là 105415698250, ngày đăng ký 22/4/2023; 01 Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh số 01093/CN-KDSPDV-UQ ngày 16/12/2023; 01 Biên bản niêm phong phương tiện vận chuyển chứa đựng động vật, sản phẩm động vật số 2886/BB-NP ngày 17/12/2023; 01 Phiếu xuất kho số XK16122023 ngày 16/12/2023 đã được thu giữ và lưu vào hồ sơ vụ án là phù hợp.

8.4. Chiếc xe ô tô BKS 34C-093.51, loại xe đầu kéo, nhãn hiệu: CNHTC, màu sơn: vàng; 01 chiếc Sơ mi rơ moóc BKS 34R-017.97, nhãn hiệu: GANGJI, màu sơn: xanh là tài sản của anh Nguyễn Văn Đ. Anh Đ không biết việc T sử dụng tài liệu giả để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên Cơ quan CSĐT tỉnh Hải Dương đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

8.5. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50S, màu xanh Trần Văn T đã sử dụng để đặt làm giả giấy tờ giả, T đã bán cho một người rõ nhân thân, lý lịch; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long Trường dùng để trực tiếp viết vào Giấy chứng nhận kiểm dịch giả và Biên bản niêm phong giả T đã làm rơi, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng chưa có kết quả nên không phải xem xét.

[9]. Đối với những vấn đề khác:

9.1. Anh Nguyễn Quang A không biết các giấy tờ T cung cấp để xuất trình cho Công an là giấy tờ giả nên không đặt ra xử lý.

9.2. Hành vi tự ý chuyển lô chân gà 26.000 kg đến kho H&B logistisc nhưng không báo Hải quan Ninh Bình của Công ty VF đã Vi phạm quy định về giám sát hải quan, Chi cục Hải quan Ninh Bình đã xử phạt vi phạm hành chính đối với công ty VF là phù hợp.

9.3. Chị Nguyễn Thị T đã in và ký phiếu xuất kho số XK16122023 nhưng không biết việc T sử dụng phiếu xuất kho này để vi phạm pháp luật; Vũ Đức M và Trần Đức A không biết T sử dụng giấy chứng nhận kiểm dịch và Biên bản niêm phong giả nên không đặt ra xử lý đối với T, M, Đức A.

9.4. Đối với người làm giả 05 bộ tài liệu kiểm dịch cho T, T không biết tên tuổi địa chỉ, số điện thoại của người này nên không có căn cứ xử lý

[10]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 341; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn T **09 (Chín)** tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn kể từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo T cho UBND phường H, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Trần Văn T.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 dây kẹp chì, đã bị cắt đứt, lần lượt số VN000029, VN000030, HB Logistics 0836.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Chí Linh với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh ngày 20/6/2024).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- UBND phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Bách